

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nguyễn Bình, ngày 17 tháng 11 năm 2017

Số: 28/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh N; sinh ngày 02/3/1996

Địa chỉ: xóm N, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn T ; sinh ngày 03/6 /1988

Địa chỉ: xóm N, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh N và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị N và anh T cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị N và anh T cùng xác nhận có 01 con chung là cháu: Hoàng Nguyễn Thương; sinh ngày 06/10/2014.

Sau khi ly hôn chị N đồng ý cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Nguyễn T cho đến tuổi thành niên (tròn 18tuổi) . Anh T không yêu cầu chị

Ngọc đóng góp tiền nuôi con chung.

- **Về tài sản chung và các khoản nợ chung:** Chị N, anh T xác nhận hai vợ chồng không có tài sản chung, và các khoản nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Minh N và anh Hoàng Văn T, mỗi người phải chịu 75.000,đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị N tự nguyện nộp thay cho anh T số tiền án phí anh T phải chịu. Tổng số tiền chị N phải nộp là 150.000,đ. Xác nhận chị Ngọc đã nộp tại biên lai số AB/2012/02415 ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Cao Bằng và Chị N được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là: 150.000,đ. (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngôn Ngọc Viên

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).